

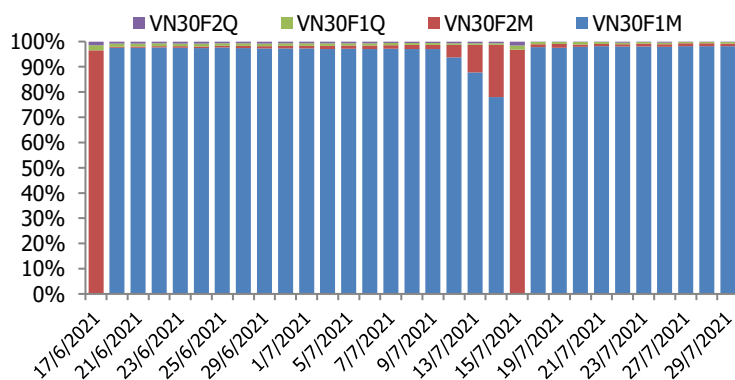
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2108	19/8/2021	21	1431.10	38,256
VN30F2109	16/9/2021	49	1428.00	438
VN30F2112	16/12/2021	140	1427.40	241
VN30F2203	17/3/2022	231	1429.00	51

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phái sinh đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng mạnh từ 18,6 đến 23,3 điểm, cao hơn mức tăng 20,05 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, đa số basis các hợp đồng cải thiện so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2108 đã tăng nhẹ lên +3,55 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2109 cũng tăng nhẹ lên +0,45 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Trong khi đó, tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm mạnh 15,4% so với phiên liền trước, đạt 266.532 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên.
- Mặc dù thanh khoản chưa tăng mạnh trở lại, nhưng thị trường cơ sở vẫn bật tăng mạnh khi các dòng dẫn dắt thị trường là ngân hàng, chứng khoán, thép dường như đang vào sóng mới. Sự trở lại của 3 dòng dẫn dắt này giúp VN-Index đang hướng đến chinh phục vùng 1320 - 1330 điểm, nhưng ngưỡng cản trước mắt mà VN-Index đang đối mặt là ngưỡng 1300 điểm.
- Chỉ số phái sinh xuất hiện phiên Break-out qua khu vực cận trên vùng tích lũy trước đó. Về kỹ thuật, xác suất để tăng tiếp là rất lớn bởi sau một nhịp break-out thì giá có thể tiếp tục đi lên mặt bằng cao mới. Chiến lược phiên tối vẫn là canh Long trước Short sau. Chiến lược Long được xem xét mở ra trong các nhịp rung lắc, đặc biệt quan sát những sự tích lũy quanh các vùng 1426-1429 điểm. Ở chiều ngược lại, trụ tăng đến ngưỡng gặp lượng chốt lời lớn thì cửa điều chỉnh rất cao và đó là điểm để Short.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Xem xét mở vị thế Long trong trường hợp giá điều chỉnh về vùng hỗ trợ 1426-1429 và Stoploss nếu giá giảm xuống dưới 1420 điểm. Ngược lại, nhà đầu tư có thể mở vị thế Short ngắn nếu chỉ số suy yếu tại ngưỡng cản 1435-1438 hoặc cao hơn vùng 1446-1450 điểm.

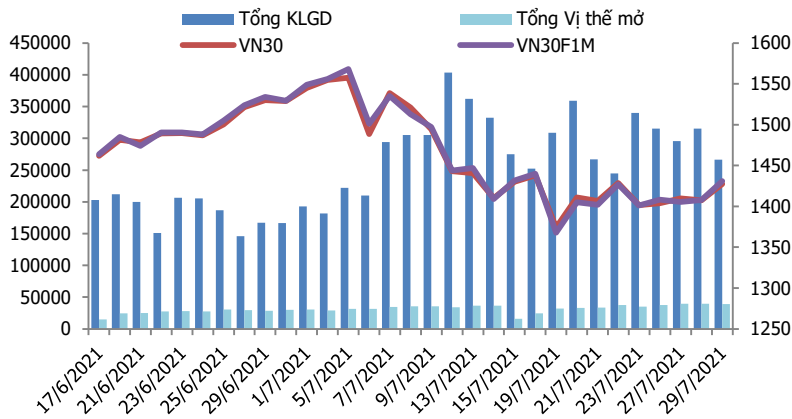
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Nắm giữ vị thế Long như đã khuyến nghị trong bản tin trước, chỉ số có thể sẽ hướng về vùng 1446-1453 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

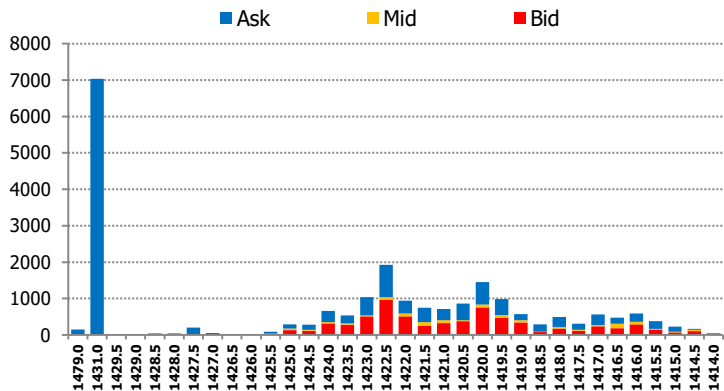
vn30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2108	1431.1	0.18	265,927	-15.5	38,256	-1.1
VN30F2109	1428.0	0.14	472	34.1	438	9.0
VN30F2112	1427.4	-0.35	40	48.1	241	2.1
VN30F2203	1429.0	-0.41	93	144.7	51	-3.8
Tổng			266,532	-15.4	38,986	-1.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường phái sinh đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng mạnh từ 18,6 đến 23,3 điểm, cao hơn mức tăng 20,05 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, đa số basis các hợp đồng cải thiện so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 266.532 hợp đồng, giảm 15,4%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 8 với 265.927 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2108 là 1428,61 điểm (thấp hơn 2,49 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2109 là 1430,03 điểm (+2,03 điểm), VN30F2112 là 1434,64 điểm (+7,24 điểm) và VN30F2203 là 1439,27 điểm (+10,27 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	SELL
Hỗ trợ	1426-1429	1408-1413	1360-1365
Kháng cự	1435-1438	1446-1450	1462-1480

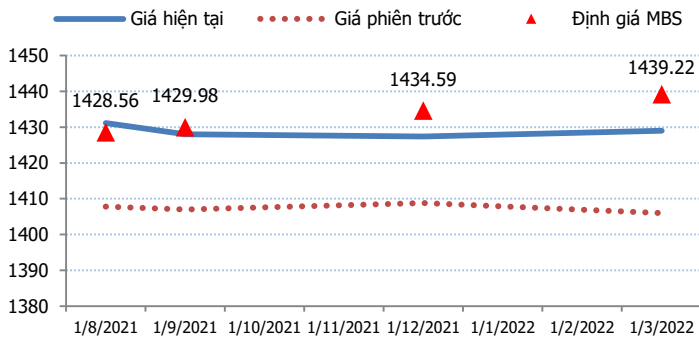
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



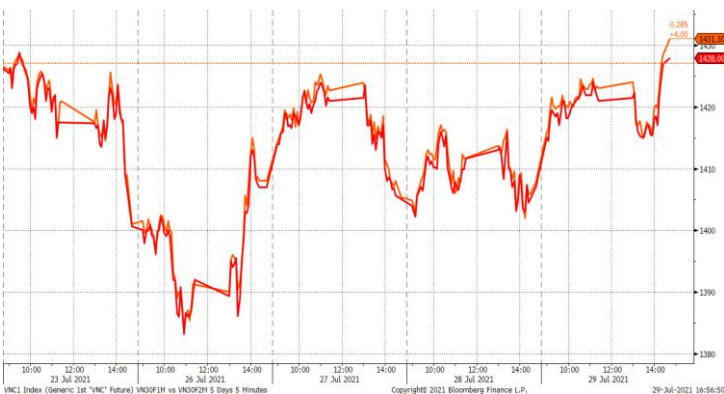
vn30

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-3.1	-0.80	-2.3	-1.14
VN30F1Q - VN30F1M	-3.7	1.00	-4.7	-0.46
VN30F1Q - VN30F2M	-0.6	1.80	-2.4	0.68
VN30F2Q - VN30F1M	-2.1	-1.80	-0.3	0.66
VN30F2Q - VN30F2M	1	-1.00	2	1.8
VN30F2Q - VN30F1Q	1.6	-2.80	4.4	1.12

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



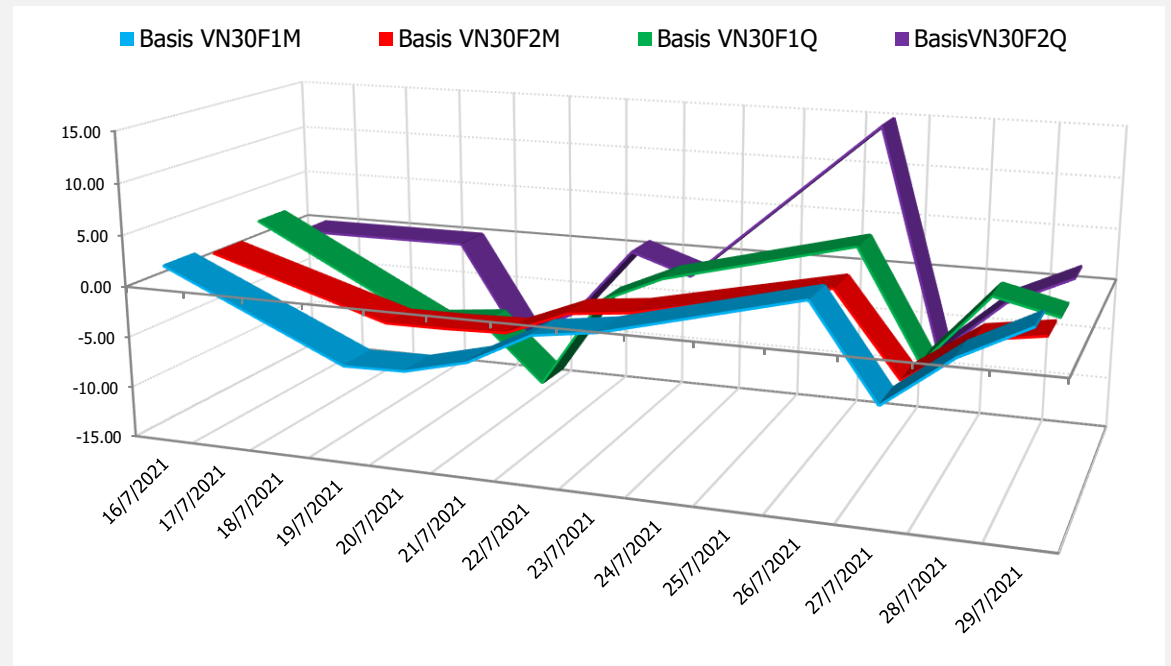
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường phái sinh đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng mạnh từ 18,6 đến 23,3 điểm, cao hơn mức tăng 20,05 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, đa số basis các hợp đồng cải thiện so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2108 đã tăng nhẹ lên +3,55 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2109 cũng tăng nhẹ lên +0,45 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -3,7 điểm đến +1,6 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2108-VN30F2107) giảm xuống -3,1 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

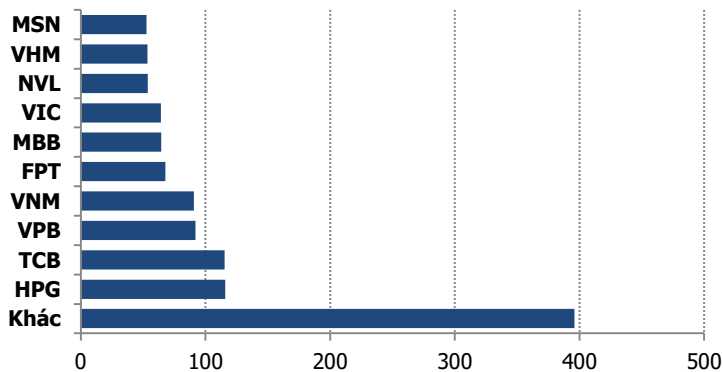
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



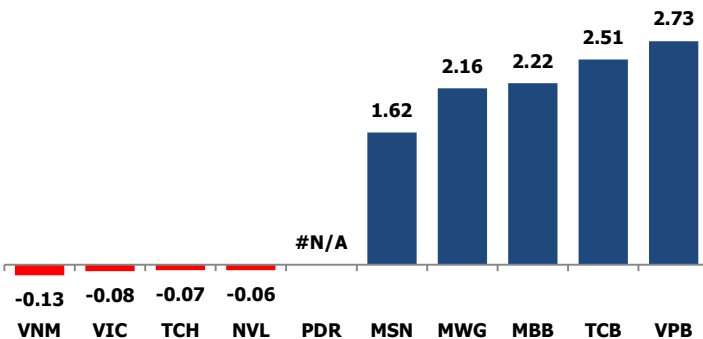
vn30

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	#NAME?	#NAME?
Thay đổi	#NAME?	#NAME?
%Chg	#NAME?	#NAME?
YTD	#NAME?	#NAME?
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	#NAME?	#NAME?
P/E	#NAME?	#NAME?
P/B	#NAME?	#NAME?

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



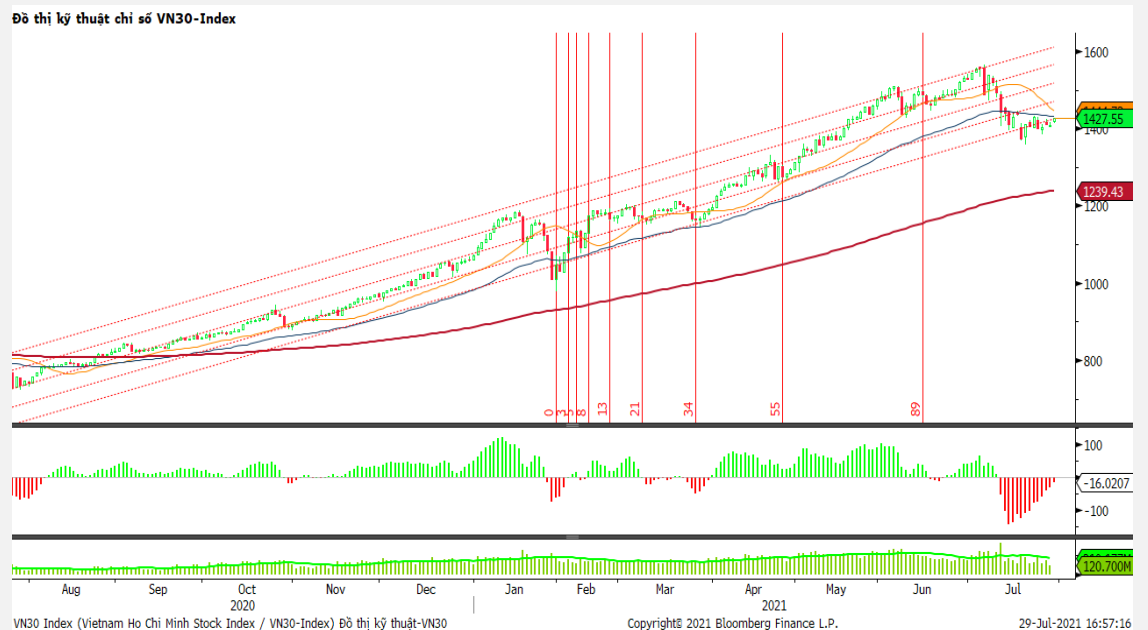
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Càng về cuối phiên, diễn biến thị trường càng trở nên tích cực với sự bứt phá mạnh của nhiều nhóm ngành. Với nhóm ngân hàng, các cổ phiếu như BID, CTG, MBB, STB, VCB, VPB, HDB, TCB...đồng loạt tăng mạnh và là động lực chính giúp thị trường bứt phá. Đà tăng cũng diễn ra với các cổ phiếu vốn hóa lớn khác như BVH, FPT, MSN, VHM, PNJ, MWG...giúp sắc xanh thị trường được củng cố.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 20,05 điểm (+1,42%) lên 1427,55 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 174 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 8.462 tỷ đồng.

Khối ngoại bán ròng nhẹ hơn 10 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung ở các mã như HPG (-144,50 tỷ đồng), FUEVFVND (-102,06 tỷ đồng), VRE (-28,35 tỷ đồng), KDH (-20,05 tỷ đồng), NLG (-19,16 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



vn30

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Dow Jones	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
S&P500	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Nikkei 225	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Shanghai	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
DAX	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Vàng	#NAME?	#NAME?		#NAME?
Dầu WTI	#NAME?	#NAME?		#NAME?

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 26/07/2021			
Mỹ- Doanh số bán nhà mới	769K	800K	676K
Thứ Ba - 27/07/2021			
Mỹ- Niềm tin tiêu dùng của CB	127.30	124.10	0.00
Thứ Tư - 28/07/2021			
Mỹ- Quyết định LS	0.25%	0.25%	0.25%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	2.108M		-4.089M
Thứ Năm - 29/07/2021			
Mỹ- GDP Quý 2	6.40%	8.60%	6.50%
Thứ Sáu - 30/07/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	419K		400K
Thứ Hai - 02/08/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Lợi nhuận quý II tích cực, Phố Wall tăng điểm. Kết thúc phiên giao dịch, Dow Jones tăng 153,60 điểm (tương ứng 0,4%) lên 35.084,53 điểm, trong khi đó S&P 500 leo 0,4% lên 4.419,15 điểm. Cả hai chỉ số này đều xác lập các mức cao kỷ lục trong phiên. Chỉ số công nghệ Nasdaq Composite tăng nhẹ nhất với 0,1% và khép phiên tại 14.778,26 điểm trước đà giảm giá của 2 cổ phiếu Facebook và PayPal.
- Giá dầu tăng trong phiên vừa qua, với dầu Brent đạt 76 USD/thùng, do nguồn cung tại Mỹ thắt chặt hơn nữa sau khi dự trữ giảm xuống mức thấp nhất kể từ tháng 1 năm 2020. Theo đó, giá dầu Brent tăng 1,31 USD/thùng, tương đương 1,75%, lên 76,05 USD/thùng; dầu Tây Texas Mỹ (WTI) tăng 1,23 USD, tương đương 1.7% lên 73,62 USD/thùng.
- Giá vàng tăng hơn 1% trong phiên vừa qua do nhà đầu tư vui mừng với những bình luận của Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed), Jerome Powell, cho thấy ngân hàng trung ương khó có thể sớm tăng lãi suất. Kết thúc phiên này, giá vàng giao ngay tăng 1,3% lên 1.830,11 USD/ounce, sau khi có thời điểm đạt mức cao nhất kể từ ngày 15/7, là 1.832,40 USD.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VPB, TCB và MBB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm. Trong đó, VPB đóng góp 2,73 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật VPB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	9.94	47,100	0.86	2.22%	1155.49697	1.20	11.13	3.06
TCB	Banks	9.88	50,600	1.81	2.04%	1137.99638	2.51	13.81	2.80
VPB	Banks	7.89	57,700	2.49	2.26%	1077.01329	2.73	13.13	2.39
VNM	Food Products	7.78	86,800	-0.12	2.32%	627.15083	-0.13	18.05	2.84
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.81	93,400	1.52	1.93%	528.077935	1.24	19.09	1.73
MBB	Banks	5.52	28,400	2.90	6.00%	409.986185	2.22	9.48	1.84
VIC	Real Estate Management & Development	5.52	105,100	-0.10	2.68%	375.67153	-0.08	11.14	2.19
NVL	Real Estate Management & Development	4.60	104,000	-0.10	3.68%	278.42762	-0.06	13.75	3.91
VHM	Real Estate Management & Development	4.59	107,900	1.31	1.41%	245.04615	0.85	18.22	5.69
MSN	Food Products	4.52	127,700	2.57	1.68%	241.0138	1.62	33.04	8.16
MWG	Specialty Retail	4.31	162,800	3.63	3.04%	240.62925	2.16	47.46	4.33
STB	Banks	4.30	29,300	1.38	3.79%	193.84429	0.84	18.13	3.80
VCB	Banks	3.42	97,900	0.93	1.51%	191.10263	0.45	21.01	4.67
HDB	Banks	3.19	33,400	1.52	2.73%	181.29069	0.68	33.29	4.74
CTG	Banks	2.79	33,900	3.04	3.36%	176.7769	1.18	91.18	8.48
VJC	Airlines	2.66	114,400	0.00	1.71%	114.5894	0.00	9.24	2.02
TPB	Banks	1.84	34,700	1.46	8.42%	113.78754	0.38	19.51	4.86
SSI	Capital Markets	1.82	54,000	3.05	1.97%	110.5966	0.77	9.88	0.83
PDR	Real Estate Management & Development	1.52	90,900	0.00	2.95%	104.625675	0.00	7.31	1.29
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.45	93,000	3.22	3.32%	97.79435	0.65	10.75	2.15
VRE	Real Estate Management & Development	1.29	27,350	0.55	1.54%	83.80838	0.10	20.73	2.16
KDH	Real Estate Management & Development	1.28	39,800	2.71	2.58%	77.397235	0.48	23.31	2.07
GAS	Gas Utilities	0.73	89,500	0.45	3.55%	76.391925	0.05	15.30	1.35
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.71	51,000	0.99	1.69%	64.94985	0.10	52.35	4.23
REE	Industrial Conglomerates	0.62	52,400	0.00	2.40%	60.55241	0.00	17.22	2.66
BID	Banks	0.57	41,000	1.23	1.53%	56.04639	0.10	18.58	2.67
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.43	10,650	0.47	4.55%	53.37524	0.03	20.10	3.95
TCH	Machinery	0.35	18,900	-1.31	4.26%	52.86354	-0.07	23.06	3.45
SBT	Food Products	0.34	18,350	0.55	2.19%	46.106835	0.03	19.74	1.82
BVH	Beverages	0.32	50,400	0.40	2.13%	21.34611	0.02	8.96	1.35

vn30

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30		Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ dao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng	
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn